

TỜ TRÌNH

**Dự thảo Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội,
bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2021 của tỉnh Quảng Trị**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 29/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;

Thực hiện Kế hoạch số 302/KH-HĐND ngày 26/10/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về tổ chức kỳ họp thứ 19 - HĐND tỉnh khóa VII (kỳ họp cuối năm 2020);

Trên cơ sở kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2020 và mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch kinh tế - xã hội 5 năm 2020-2025, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng đồng nhân dân tỉnh kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an - ninh năm 2021 của tỉnh Quảng Trị (có dự thảo Nghị quyết kèm theo).

Kính trình HĐND tỉnh xem xét, phê chuẩn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Chánh, PVP, CV;
- Lưu: VT, TH(D).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Văn Hưng

Số: /2020/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày tháng 12 năm 2020

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
**Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội,
bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 19**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 29/7/2020 của Thủ tướng Chính phủ về
việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước
năm 2021;*

*Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng 11 năm 2020 kèm Báo cáo số /BC-
UBND ngày tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình kinh tế - xã
hội, quốc phòng - an ninh năm 2020 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo
đảm quốc phòng - an ninh năm 2021; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân
dân tỉnh; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2020 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh với các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu sau:

1. Mục tiêu tổng quát:

Tập trung thực hiện hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe nhân dân, vừa phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội trên cơ sở giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn; thúc đẩy mạnh mẽ cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, tính tự chủ và sức cạnh tranh. Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển văn hóa, xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, đời sống nhân dân, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và thích ứng với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thông thoáng, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống vi phạm pháp luật, tham nhũng, lãng phí và giải quyết khiếu nại, tố cáo; làm tốt công tác thông tin

truyền thông, tạo đồng thuận xã hội. Cùng cố quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Các chỉ tiêu kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (theo GRDP) đạt 6,5-7% so với năm 2020, trong đó: nông - lâm - ngư nghiệp tăng 2,5-3%; công nghiệp - xây dựng tăng 10-11%; dịch vụ tăng 6-6,5%;

- GRDP bình quân đầu người đạt trên 56,5 triệu đồng;

- Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 22.000 tỷ đồng;

- Tổng thu ngân sách trên địa bàn 3.450 tỷ đồng; trong đó: thu nội địa: 2.970 tỷ đồng; Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 480 tỷ đồng;

- Sản lượng lương thực có hạt 26 vạn tấn;

- Diện tích trồng mới và tái canh cây công nghiệp dài ngày 230 ha (trong đó: trồng mới cà phê: 150 ha, Cao su: 50 ha; Hồ tiêu: 30 ha);

- Trồng mới rừng tập trung: 7.000 ha;

- Tổng sản lượng thủy sản 37.000 tấn;

- Tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về nông thôn mới là 62,4% (có thêm 6 xã đạt chuẩn nông thôn mới);

- Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ: 36.876 tỷ đồng;

- Số doanh nghiệp thành lập mới trên 450 doanh nghiệp;

2.2. Các chỉ tiêu xã hội:

- Giữ vững chuẩn phổ cập THCS tại 100% xã, phường, thị trấn; tỷ lệ trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia đạt 77%;

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 65-70%; trong đó: tỷ lệ đào tạo nghề có bằng cấp chứng chỉ đạt 32%;

- Tạo việc làm mới cho 11.000 lao động.

- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 95%;

- Mức giảm tỷ suất sinh trên 0,3‰;

- Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh 1,0-1,5%;

- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng theo thể cân nặng/tuổi dưới 13,5%;

2.3. Các chỉ tiêu môi trường:

- Tỷ lệ độ che phủ rừng 50%;

- Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 89,62%;

- Tỷ lệ dân cư thành thị được sử dụng nước sạch đạt 95 %;

- Tỷ lệ thu gom, xử lý chất thải rắn sinh hoạt ở đô thị đạt 95-100%;

2.4. Các chỉ tiêu về an ninh, quốc phòng

- Công tác tuyên truyền đạt 100% kế hoạch.

II. Nhiệm vụ, giải pháp năm 2021

1. Tổ chức thực hiện kịp thời, đồng bộ, hiệu quả các giải pháp điều hành của Chính phủ về tăng cường ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát. Tập trung thực hiện các giải pháp cho vay tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và hộ dân do ảnh hưởng của dịch COVID -19 và bão, lũ; nhất là đối với các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp nông thôn, doanh nghiệp nhỏ và vừa, xuất khẩu, công nghiệp hỗ trợ ứng dụng công nghệ cao. Tích cực tìm các giải pháp thúc đẩy phát triển sản xuất, nuôi dưỡng và tăng nguồn thu cho ngân sách địa phương. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra đối tượng nộp thuế. Khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thực hiện nghĩa vụ nộp thuế theo quy định. Phần đầu tổng thu ngân sách trên địa bàn năm 2020 đạt 3.540 tỷ đồng.

2. Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh, tăng cường sức chống chịu của nền kinh tế:

- Khẩn trương thực hiện có hiệu quả phương án khôi phục khẩn cấp cơ sở hạ tầng nông nghiệp. Đẩy mạnh sản xuất lương thực theo hướng nâng cao giá trị hàng hoá, đảm bảo an ninh lương thực, hình thành các vùng chuyên canh lúa chất lượng cao gắn với xây dựng cánh đồng lớn; phần đầu sản lượng lương thực có hạt đạt 26 vạn tấn. Phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp, bán công nghiệp, quy mô trang trại, gia trại tập trung gắn với an toàn sinh học và phòng trừ dịch bệnh; triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Khôi phục và phát triển đàn lợn sau bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025”.

Tiếp tục triển khai rà soát, chuyển đổi đất rừng phòng hộ ít xung yếu sang quy hoạch phát triển rừng sản xuất; đẩy mạnh việc giao đất, giao rừng; khuyến khích trồng rừng theo tiêu chuẩn, tiêu chí của FSC; khai thác gỗ rừng trồng, lâm sản ngoài gỗ một cách hợp lý và bền vững; trồng mới rừng tập trung đạt 7.000 ha. Thực hiện tốt các chính sách phát triển thủy sản trên địa bàn tỉnh; tiếp tục triển khai quyết liệt đồng bộ các giải pháp chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo qui định (IUU); phần đầu năm 2021, tổng sản lượng thủy sản đạt 37.000 tấn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các Chương trình, đề án tái cơ cấu ngành Công Thương trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh thu hút đầu tư và triển khai thực hiện các dự án động lực tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Ưu tiên tập trung đầu tư xây dựng và phát triển Khu kinh tế Đông Nam Quảng Trị làm hạt nhân phát triển công nghiệp. Hỗ trợ nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ cấp phép để triển khai thực hiện dự án điện gió đã được Thủ tướng Chính phủ thống nhất đưa vào quy hoạch điện VII. Tiếp tục theo dõi đôn đốc tiến độ đầu tư các dự án năng lượng, dự án công nghiệp trên địa bàn, nhất là các dự án khởi công dịp chào mừng 30 năm lập lại tỉnh.

- Tiếp tục triển khai các chương trình, đề án về phát triển thương mại trên địa bàn tỉnh. Thực hiện có hiệu quả các hoạt động xúc tiến thương mại; đẩy mạnh công tác kết nối giao thương, xuất khẩu hàng hóa, phát triển thương mại điện tử; thực hiện liên kết, hợp tác tìm kiếm thị trường nội địa để tiêu thụ các mặt hàng thế mạnh của tỉnh; thực hiện tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Tăng cường thu hút đầu tư các trung tâm dịch vụ logistic, các tổng kho trên tuyến hành kinh tế Đông Tây phục vụ lưu thông hàng hóa hai chiều giữa các nước ASEAN. Mở rộng thị trường xuất khẩu các hàng hoá sản xuất tại địa phương.

3. Tăng cường huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư của nền kinh tế. Tích cực thực hiện tái cơ cấu đầu tư công. Khuyến khích, thu hút, khai thác nguồn vốn xã hội hóa để đầu tư vào các công trình thiết yếu, quan trọng theo hình thức đối tác công tư (PPP) và từ các nguồn vốn doanh nghiệp, nhân dân. Đẩy mạnh thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào tỉnh. Tranh thủ sự hỗ trợ, giúp đỡ của Trung ương để vận động và triển khai thực hiện các dự án ODA. Phấn đấu tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội năm 2021 đạt 22.000 tỷ đồng.

4. Tiếp tục đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng từng bước đồng bộ, khắc phục dần các điểm nghẽn trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Hoàn thành một số dự án trọng điểm, động lực, có sức lan tỏa, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, nhất là các công trình giao thông quan trọng kết nối các khu kinh tế, khu công nghiệp, cửa khẩu quốc tế Lao Bảo, La Lay với cảng Cửa Việt, cảng Mỹ Thủy và hệ thống giao thông quốc gia; xây dựng cơ sở hạ tầng các đô thị trên địa bàn tỉnh. Huy động mọi nguồn lực để thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Phấn đấu tỷ lệ xã đạt tiêu chí quốc gia về nông thôn mới là 62,4%.

5. Thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển doanh nghiệp. Hỗ trợ, tạo điều kiện để các nhà đầu tư tổ chức triển khai thực hiện các dự án đúng tiến độ. Định kỳ tổ chức Hội nghị đối thoại giữa UBND tỉnh với doanh nghiệp, các đối thoại chuyên đề; duy trì có hiệu quả mô hình cà phê doanh nhân. Khuyến khích các doanh nghiệp gia tăng sản xuất do ảnh hưởng của dịch COVID-19.

6. Nâng cao chất lượng và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng và phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ.

Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực có kỹ năng, trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, am hiểu pháp luật, tăng nhanh tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng, chứng chỉ. Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Chủ động tổ chức các phương án học tập trong điều kiện tình hình dịch bệnh COVID-19 diễn biến phức tạp; tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất phục vụ tốt công tác dạy và học, phấn đấu kế hoạch 2021 tỷ lệ trường được công nhận đạt chuẩn quốc gia đạt 77%.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 31/2017/NQ-HĐND ngày 14/12/2017 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ ứng dụng và nhân rộng các kết quả khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017-2025. Đẩy mạnh hoạt động

khoa học công nghệ phục vụ có hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế- xã hội. Tăng cường hỗ trợ các doanh nghiệp đổi mới công nghệ, ứng dụng rộng rãi thành tựu khoa học công nghệ, công nghệ sinh học, công nghệ sau thu hoạch, các tiến bộ kỹ thuật canh tác, cải tạo đất phục vụ yêu cầu của sản xuất và đời sống. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ; theo dõi ứng dụng kết quả nghiên cứu vào thực tiễn. Hướng dẫn, hỗ trợ các cơ sở sản xuất kinh doanh và các doanh nghiệp xác lập, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp theo yêu cầu; xây dựng và phát triển các hoạt động dịch vụ khoa học và công nghệ, đặc biệt là dịch vụ thông tin, tư vấn, môi giới, đánh giá, thẩm định và giám định công nghệ.

7. Phát triển văn hóa, xã hội; thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, bảo đảm gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với xã hội

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về các hoạt động văn hóa và thể thao theo đúng quy định. Tiếp tục thực hiện công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa dân tộc. Tổ chức tốt các giải thể thao trên địa bàn tỉnh.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống và giảm thiểu thiệt hại từ đại dịch COVID-19 và các dịch bệnh khác. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, khám, chữa bệnh tại các bệnh viện; tiếp tục triển khai thực hiện tốt cơ chế tự chủ tại các bệnh viện công lập; tăng cường công tác y tế dự phòng. Tiếp tục mở rộng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, từng bước thực hiện “bảo hiểm y tế toàn dân”. Kiểm soát tăng dân số và giảm mất cân bằng giới tính khi sinh.

Đẩy mạnh công tác giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động. Phấn đấu năm 2021 tạo việc làm mới cho 11.000 lao động. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chế độ, chính sách đối với gia đình thương binh, liệt sỹ và người có công với cách mạng. Tiếp tục phát huy hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; phấn đấu mức giảm tỷ lệ hộ nghèo đạt 1-1,5%. Tiếp tục chi trả kinh phí hỗ trợ cho các nhóm đối tượng người lao động, người sử dụng lao động và hộ kinh doanh gặp khó khăn do dịch COVID-19.

Tiếp tục quan tâm chăm lo và triển khai thực hiện tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các Chương trình, đề án của Chính phủ và chính sách của địa phương đối với vùng biên giới, vùng đặc biệt khó khăn và vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường công tác quản lý nhà nước, tạo điều kiện bảo đảm cho các hoạt động tôn giáo phát triển theo đúng quy định pháp luật.

8. Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên thiên nhiên; bảo vệ môi trường sống; chủ động ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu, phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai. Tiếp tục rà soát, kiểm tra, kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật về môi trường. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

9. Kiên quyết đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; tinh giản biên chế gắn với cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức; nâng cao chất

lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Phát triển Chính phủ điện tử theo tinh thần Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ. Đẩy mạnh CCHC gắn liền với ứng dụng công nghệ thông tin và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo quy định. Triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp phòng chống tham nhũng, lãng phí. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Nghiêm túc tổ chức thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

10. Tiếp tục thực hiện các giải pháp củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh trong tình hình mới. Chỉ đạo xây dựng lực lượng bộ đội thường trực, dân quân tự vệ, dự bị động viên theo quy định. Đảm bảo an ninh, trật tự Đại hội đại biểu toàn quốc lần XIII của Đảng, Bầu cử Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Tiếp tục chỉ đạo làm tốt công tác nắm tình hình, chủ động phát hiện, đấu tranh phòng chống âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động. Đấu tranh ngăn chặn các tệ nạn xã hội; thực hiện đồng bộ và hữu hiệu các giải pháp ngăn chặn tình trạng mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy; giảm thiểu tai nạn giao thông, tăng cường công tác phòng, chống cháy nổ.

11. Tiếp tục quán triệt chủ trương đối ngoại của Đảng và Nhà nước; chủ động đẩy mạnh triển khai, thực hiện công tác đối ngoại. Tăng cường công tác phối hợp và thông tin giữa địa phương và Bộ Ngoại giao. Tích cực vận động các dự án và viện trợ phi dự án mới với tổng giá trị cam kết dự ước là 10 triệu USD.

Điều 2.

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị xã hội giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị Khóa VII, Kỳ họp thứ 19 thông qua ngàytháng 12 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày tháng 12 năm 2020./.

Nơi nhận:

- VPQH, VPCP, VPCTN;
- TVTU, TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu QH tỉnh;
- VKSND, TAND, THADS tỉnh;
- VP: TU, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- ĐB HĐND tỉnh, TT Công báo tỉnh;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Quang